

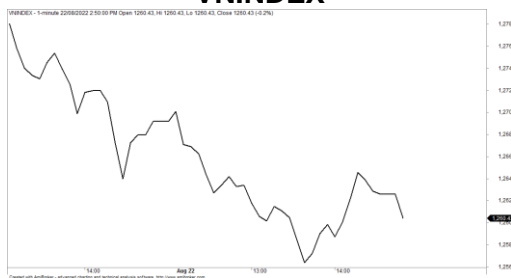
Market Today: Tiếp tục điều chỉnh

22/08/2022

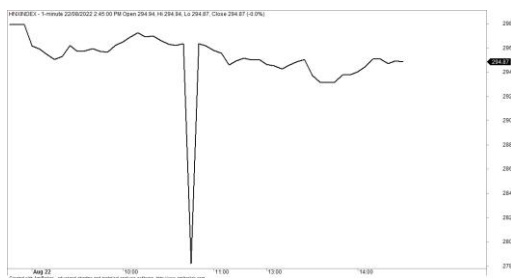
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,260.43	294.73	92.22
% ngày	-0.69%	-1.08%	-0.59%
% tuần	0.54%	-1.81%	-0.08%
% tháng	7.71%	4.75%	5.55%
% năm	-7.69%	-13.91%	-2.05%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	14,900	1,655	814
TB 1 tuần	15,659	1,618	946
TB 1 tháng	14,475	1,642	953
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	498.06	6.44	8.15
Bán	726.34	20.55	35.09
Giá trị ròng	-228.28	-14.11	-26.94
Độ rộng TT			
Mã Tăng	105	63	106
Mã Giảm	244	125	199
Không Đổi	72	161	598
Chỉ số chính			
P/E	13.52	15.42	15.01
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,096	355	1,266
LS Cổ tức	1.37%	3.34%	3.84%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Áp lực bán tiếp diễn trong phiên đầu tuần khi thị trường chứng khoán thế giới có sự điều chỉnh trong phiên cuối tuần. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1,260.43 điểm giảm 0.69%, trong khi chỉ số HNX-Index giảm 1.08%, chỉ số Upcom-Index giảm 0.59%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt hơn 15,810 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Áp lực bán tại các nhóm ngành dẫn dắt thời gian gần đây như Ngân hàng (BID, HDB, VIB, TPB, VCB), Bất động sản (VIC, DXG, DIG...) ghi nhận mức giảm từ 1-3%. Ở chiều ngược lại, BVH (+2.2%), MBB (+0.4%), MWG (+3.7%), POW (+0.4%) là các mã đi ngược thị trường trong VN30-Index. Diễn biến phân hóa cũng xuất hiện ở nhóm vốn hóa vừa và nhỏ. VOS (-6.8%), ITA (-3.1%), HBC (-2.1%), IDI (-3.9%), SAM (-3.7%) ghi nhận lực bán mạnh trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, HAG (+6.4%), PET (+4.5%), FRT (+2.8%), PVD (+2.8%) tăng giá.

Khối ngoại bán ròng gần 269 tỷ đồng. KBC (54 tỷ), SSI (41 tỷ), VHM (36 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, VNM (49 tỷ), SHB (35 tỷ), PVD (34 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tăng nhẹ và chỉ số VN-Index có thể sẽ còn biến động hẹp quanh mức 1,260 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên thị trường có thể sẽ biến động hẹp với thanh khoản thấp ở những phiên giao dịch tới và dòng tiền có thể sẽ tiếp tục suy yếu ở những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm về mức cân bằng cho thấy các nhà đầu tư vẫn còn tỏ ra thận trọng với diễn biến thị trường hiện tại.

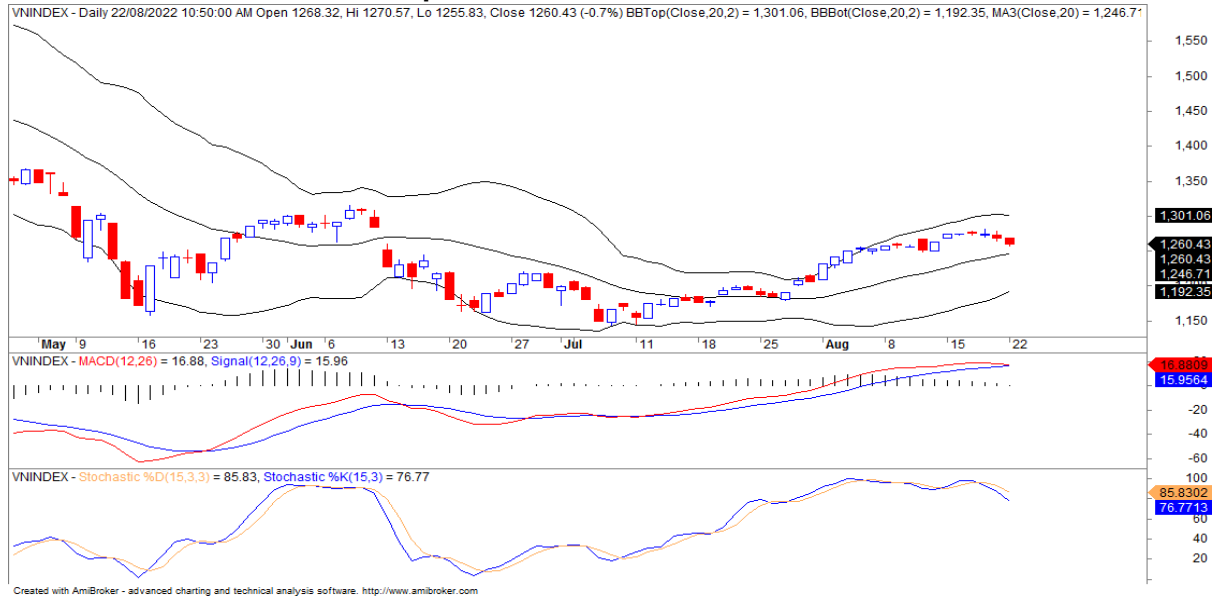
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG, nhưng xu hướng ngắn hạn của chỉ số HNX-Index bị hạ xuống mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể hạn chế mua mới trong giai đoạn này và cơ cấu lại danh mục ngắn hạn để đưa tỷ trọng cổ phiếu về mức cân bằng.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

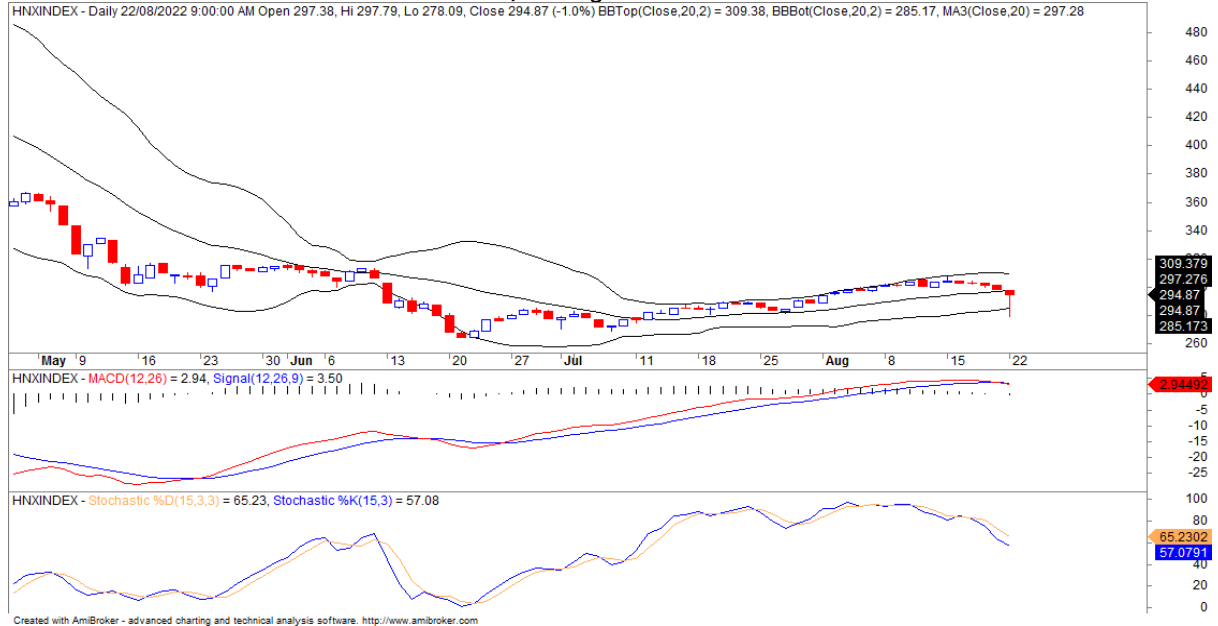


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	GIẢM	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1260.43	-0.69%
VN30	1285.45	-0.73%
VN Mid	1718.67	-0.54%
VN Small	1571.01	-0.30%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	294.73	-1.08%
HN30	537.7	-1.08%
VNX AllSh	1270.06	-0.42%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	92.22	-0.59%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	498.06	
Bán	726.34	
GT ròng	-228.28	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	6.44	
Bán	20.55	
GT ròng	-14.11	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	8.15	
Bán	35.09	
GT ròng	-26.94	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BCM	5600	7.00%
EVG	500	6.93%
HAG	750	6.44%
DCL	1450	5.69%
PET	1700	4.47%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IDJ	1200	7.84%
API	1800	4.57%
PVI	1400	2.95%
HUT	800	2.83%
BVS	500	2.07%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PXL	1161	11.73%
DGT	884	5.33%
BMS	298	2.53%
LTG	650	1.87%
QNS	828	1.79%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ITC	-1100	-6.94%
VOS	-1250	-6.79%
DIG	-2550	-6.27%
VPH	-550	-6.21%
KHG	-620	-6.08%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PHP	-1600	-8.89%
SHS	-1100	-7.48%
L14	-8000	-6.90%
CEO	-2300	-6.71%
GKM	-2700	-6.51%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VHG	-142	-3.46%
SGP	-706	-3.28%
DFF	-535	-2.97%
VGT	-502	-2.76%
G36	-260	-2.50%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	382,861	
VHM	261,697	
VIC	258,966	
GAS	221,253	
BID	199,053	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	24,990	
IDC	20,625	
THD	19,915	
NVB	14,477	
BAB	14,072	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	192,593	
VGI	101,432	
BSR	76,765	
MCH	71,678	
VEA	59,881	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HAG	34,766,100	22,522,617
HPG	24,098,700	31,723,000
VND	19,927,200	22,730,270
SSI	16,747,900	20,602,113
VSC	16,021,800	427,109

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	35,081,730	13,954,804
CEO	9,436,296	6,393,709
PVS	8,642,725	7,569,549
IDC	4,384,342	2,211,591
IDJ	3,774,300	1,962,703

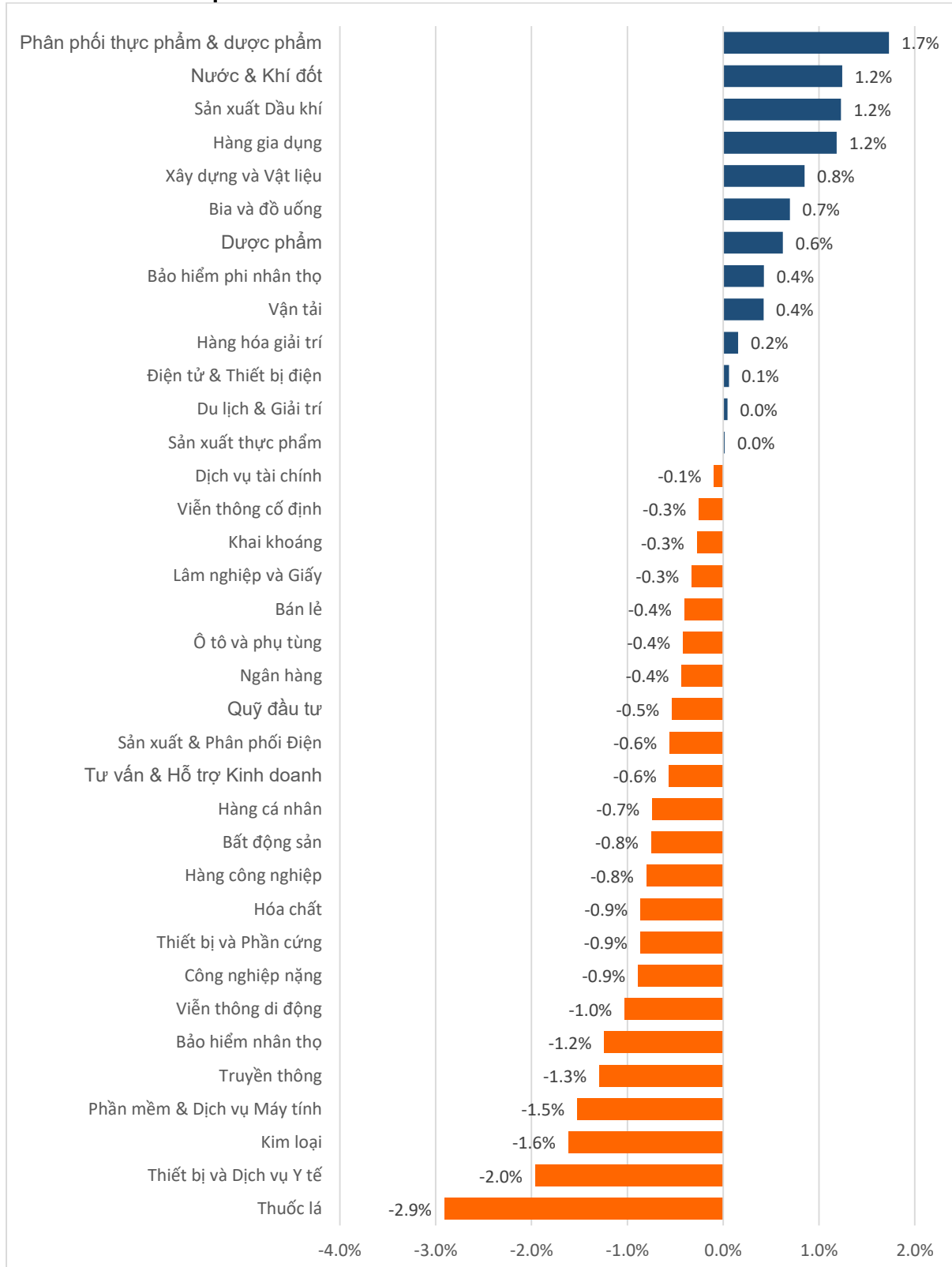
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	6,229,482	10,413,322
SBS	3,107,978	2,920,043
VHG	2,917,520	2,724,364
QNS	2,419,200	324,260
ABB	1,491,085	1,886,468

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



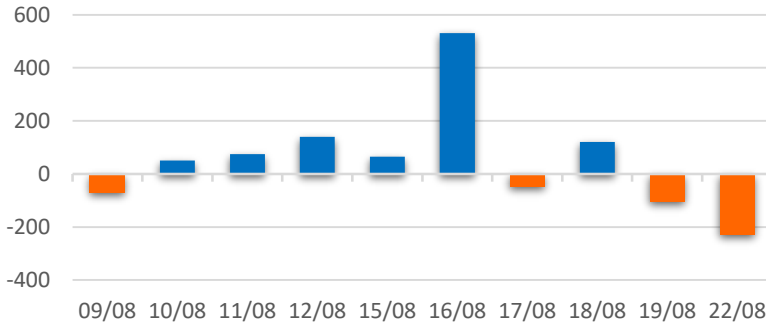
Nguồn: FinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

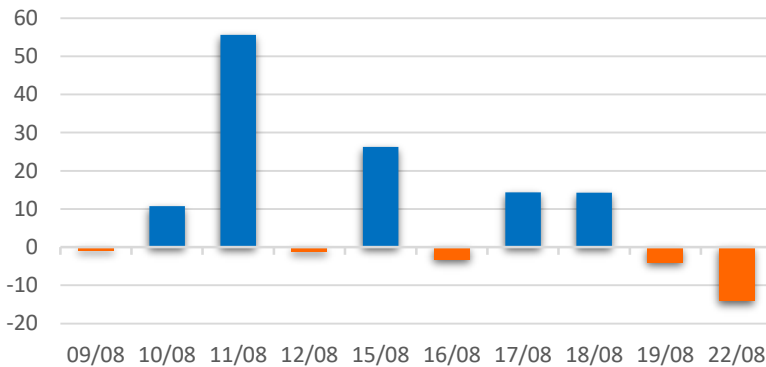
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VNM	48,514	KBC	53,914
SHB	35,039	SSI	41,238
PVD	34,216	VHM	35,636
NVL	24,437	STB	30,504
MSN	22,715	HPG	29,463

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

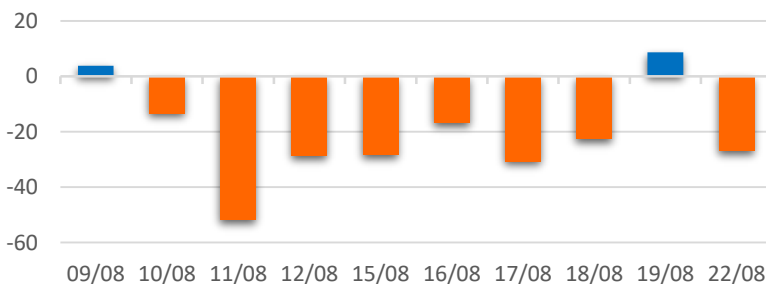
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	2,725	IDC	9,834
TNG	1,911	SHS	6,767
BCC	314	PHP	1,199
VBC	97	BVS	705
PVC	92	IVS	294

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	1,458	BSR	24,162
CSI	538	VEA	3,740
MML	261	VGT	1,955
HWS	55	QNS	503
POS	44	SIP	328

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VPB	87,542	MSN	38,394
FPT	12,678	TCB	22,263
HPG	12,498	DXG	7,974
FUEVFNVD	9,524	PNJ	6,719
VIC	9,230	MBB	4,510

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

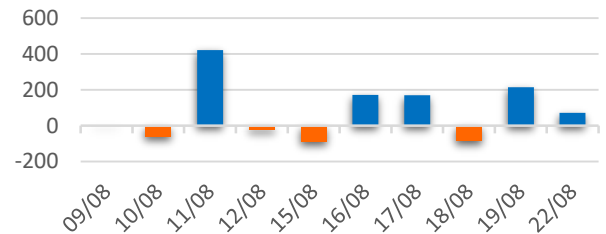
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDV	3.88	PVS	1,358
IDJ	1.85	GDW	70
SHS	0.40	TNG	10
		CAP	8
		VC2	2

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

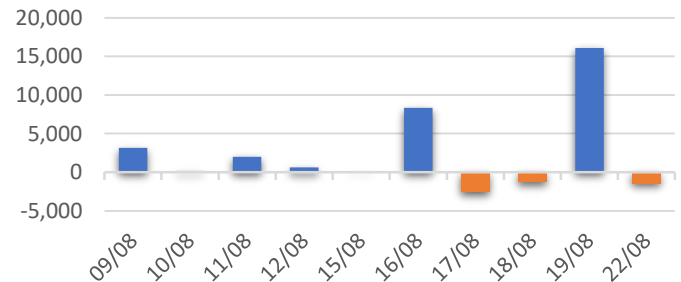
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QTP	1,610	QNS	460

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

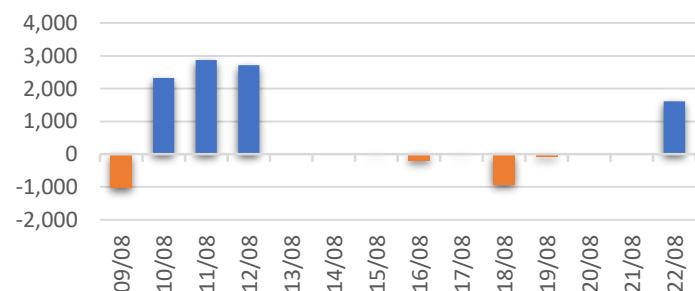
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



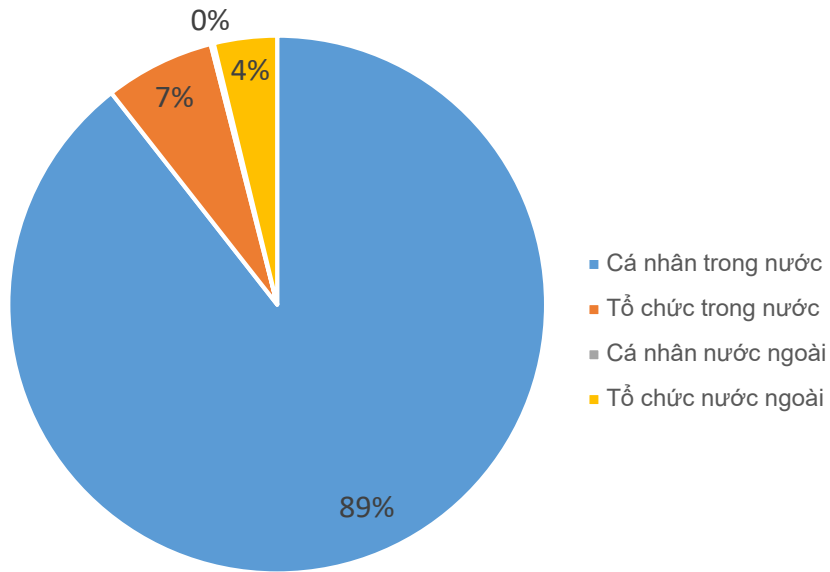
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

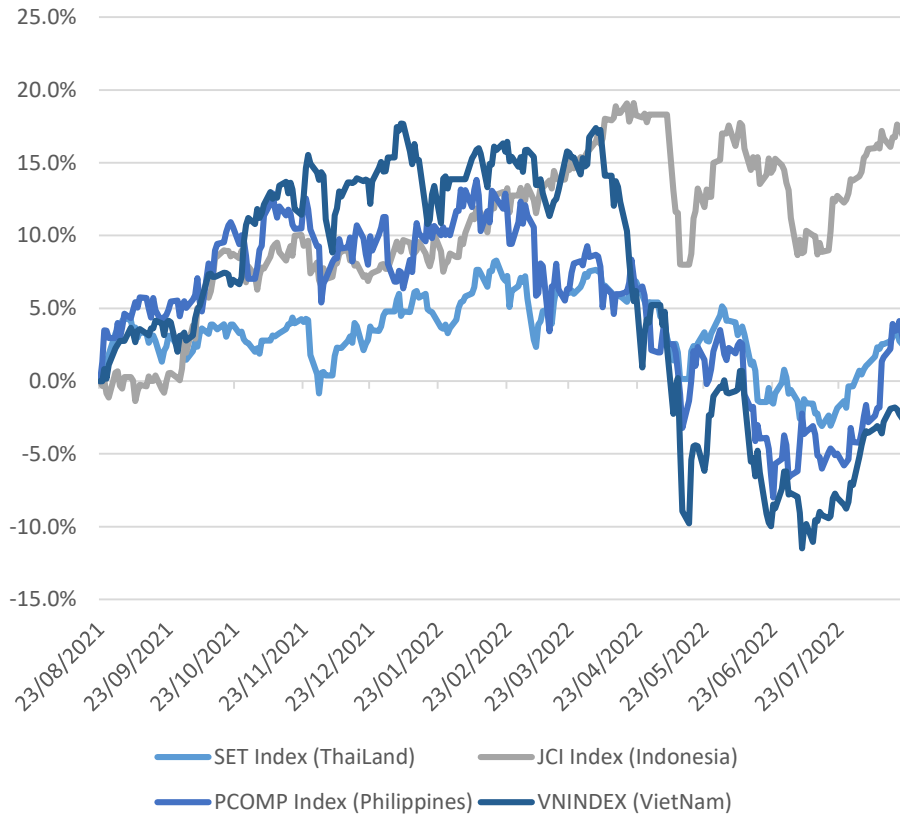


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

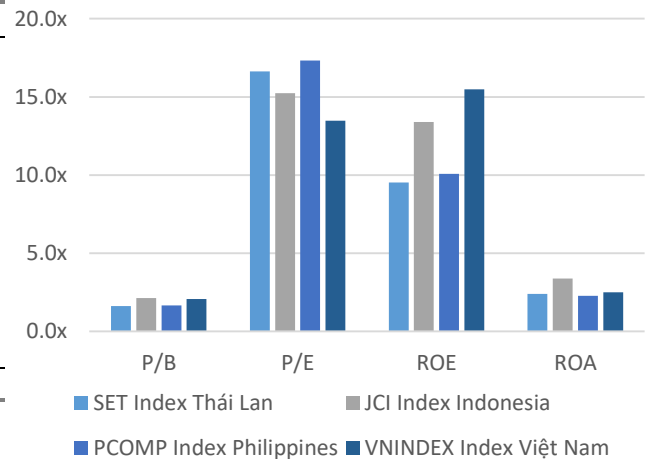
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.1x	1.7x	2.1x
P/E		16.6x	15.23	17.3x	13.5x
ROE	%	9.53	13.39	10.08	15.49
ROA	%	2.40	3.39	2.29	2.52
Vốn hóa	Tỷ USD	540.62	625.62	171.80	215.57
GTGD	Tỷ USD	1.73	0.70	0.06	0.58
LS cổ tức	%	2.77	2.53	1.91	1.45

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written